



Nói Về Tết

Nói đến Tết, ta nghĩ đến nhiều việc liên quan như: sắm Tết, ăn Tết, chơi Tết, chúc Tết ... Vậy Tết là gì?

Tết do chữ *Tiết* đọc chại ra, là đoạn thời gian chia đều trong năm, theo sự đối ứng của trái đất và mặt trời. Chúng ta thường nói: tứ thời bát tiết. Tứ thời là bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu và Đông. Bát tiết là tám tiết trong năm: xuân phân, thu phân, hạ chí, đông chí; lập xuân, lập hạ, lập thu và lập đông.

Trong một năm, Việt Nam chúng ta, chịu ảnh hưởng của văn hoá Trung Hoa, nên có nhiều ngày Tết, tức những ngày lễ lớn trong năm, mà cái Tết quan trọng nhất, lớn nhất là Tết Nguyên Đán, tức ba ngày đầu năm âm lịch: mùng Một, mùng Hai, mùng Ba tháng Giêng âm lịch.

Trước ngày này, người ta đi mua sắm những thứ cần dùng trong những ngày Tết, gọi là đi sắm Tết, đi chợ Tết. Chợ Tết cũng bán các phẩm vật đặc biệt cho ngày Tết. Trong những ngày Tết, người ta ăn uống, vui chơi, tham gia hội hè, giải trí gọi là ăn Tết, chơi Tết. Trước Tết hay trong Tết, người ta đem quà, đem đồ đến biếu ông bà, cha mẹ hay các ân nhân gọi là đi Tết. Gặp nhau người ta chúc nhau những điều tốt lành, may mắn gọi là chúc Tết. Ở xa có thể gửi thư, gửi thiệp chúc Tết nhau.

Những lễ tục, những lễ thói liên quan đến Tết có rất nhiều như:

Cây Nêu:

Nhân ngày Tết, người ta trồng cây nêu ở sân trước nhà, với ý nghĩa là đất có chủ, ma quỷ không được đến quấy nhiễu. Nêu là một cây tre dẫn tới gốc, ngọn có lá tre. Gần ngọn cây, treo mấy chiếc khánh đất nung, gió thổi khánh chạm vào nhau kêu leng keng, nghe vui tai. Nêu trồng trễ lắm là vào chiều ngày 30 Tết, hay 29 nếu là tháng thiếu. Đến ngày khai hạ, mùng Bảy tháng Giêng, thì hạ xuống gọi là hạ nêu.

Những nhà không tiện trồng nêu thì thường buộc cành đa, lá dừa dại ngoài cửa ngõ. Có nhà, có nơi rắc vôi bột hình cái cung với mũi tên bắn ra đằng trước và hai bên, cũng có ý trấn giữ nhà, ngăn chặn ma quỷ. Trưa hôm 30, người ta sửa lễ cúng tất niên, rước tổ tiên ông bà, ông vải về gia đình ăn Tết với con cháu.

Đêm Trừ Tịch:

Là đêm 30 tháng chạp, ngày cuối cùng của năm cũ. Tháng thiếu thì ngày 29 kể là ba mươi. Trừ là trao lại chức quan. Tịch là ban đêm. Xưa tin rằng mỗi năm có một vị thần Hành Khiển, coi việc nhân gian. Có 12 vị luân phiên nhau từ năm Tý đến năm Hợi. Hết lượt lại trở lại năm Tý.

Lễ Trừ Tịch là lễ tiễn đưa vị Hành Khiển của năm cũ và đón vị Hành Khiển của năm mới, cũng gọi là Dương Niên Chi

Thần. Mỗi vị thần này có một vị Phán quan làm phụ tá.

Thôn xã thiết lập hương án ở sân đình, văn chỉ, ở nơi trung thiên với vàng hương, trầu nước, hoa quả, xôi gà tế lễ trọng thể. Tư gia, tư nhân không làm lễ Trừ Tịch.

Giao Thừa:

Giao là trao cho và Thừa là tiếp lấy. Giao Thừa là khoảng thời gian giữa năm cũ và năm mới, tức 12 giờ khuya 30 tháng Chạp âm lịch. Ta có tục đón Giao Thừa, tức thức cho đến lúc 12 giờ khuya để tiễn năm cũ, đón năm mới. Nhiều nhà bày lễ cúng lúc Giao Thừa.

Sau Giao Thừa, nhiều người đi lễ chùa, lễ đền, miếu, để cầu phúc đầu năm. Khi về, mang theo vài, ba nén nhang (cây hương) gọi là hương lộc về nhà. Lửa đỏ ở mấy cây nhang là lộc thánh ban, tượng trưng cho hồng vận, cho thịnh vượng, cho sự may lành. Có người không xin hương lộc, mà lễ xong ra sân, vườn chùa bẻ một cành lá, tục gọi là hái lộc mang về. Năm mới, đi lễ về đem theo tài lộc, cành lá xanh tốt, có ý nghĩa vui tươi.

Xông đất:

Ai đến nhà đầu tiên sau phút Giao Thừa là người xông nhà, xông đất. Người xưa tin rằng người vui vẻ, dễ tính, tốt nét đến xông nhà thì cả năm, mọi việc trong nhà đều tốt đẹp, dễ dàng...

Gặp người khó tính, ác độc ... đến xông nhà thì cả năm ấy làm ăn lụi đui, lũng củng, khó khăn. Vì vậy, các cụ thường chọn người nhờ đến xông nhà theo ý muốn. Có khi không chọn được người thì chủ tự xông nhà mình.

Người đến xông nhà đốt một bánh pháo mừng và cất cao giọng chúc chủ nhà mọi điều tốt lành và tùy trường hợp chúc:

- Tăng phúc tăng thọ, nếu nhà này có cha, mẹ già.
- Phong đăng hoa cốc, nếu là nhà nông.
- Tốt tài sai lộc, nếu là nhà kỹ nghệ.
- Buôn may bán đất, nhất bán vạn lợi, nếu là nhà buôn.
- Thăng quan tiến chức, nếu là công chức, làm việc quan.

Chủ nhà hân hoan ra đón chào và cảm ơn rồi rít, rồi cùng chúc mừng lại người chúc mình.

Đi Lễ Tết:

Sáng sớm ngày mừng Một Tết, mọi người trong nhà vào làm lễ trước bàn thờ theo thứ tự cha trước, con sau; anh trên, em dưới. Lúc này người ta đốt pháo bày tỏ sự vui mừng.

Trong những gia đình nền nếp, lễ giáo; con cháu quy tụ đông đủ để chúc thọ ông bà, cha mẹ. Làm lễ hai lạy, một vái. Ông bà, cha mẹ răn bảo con cháu vài lời rồi mừng tuổi tiền cho các cháu nhỏ, thường là tiền mới, bỏ trong phong bao lì xì màu đỏ, tỏ niềm vui.

Chúc Tết trong gia đình rồi, các bác hào trưởng, hương lý ra đình làm lễ tế thần. Lễ xong, một số quan viên đại diện cả làng đi lễ yết các cửa họ. Những người cùng một họ, sau khi lễ tổ tiên các nhà trong chi họ mình rồi, đến lễ tổ tiên các nhà chi trên, chi dưới, đồng thời chúc Tết.

Sang mừng Hai Tết là ngày đi lễ tổ bên ngoại, ứng với câu :

Mừng một thì ở nhà cha. Mừng hai nhà vợ, mừng ba nhà thầy.

Hay :

Mừng một Tết cha, mừng hai Tết chú, mừng ba Tết thầy.

Và đi chúc Tết những chỗ ân tình,

những nhà bạn thân. Trừ trường hợp học trò họp nhau cùng đi hái niên thủy, ngày mừng ba là ngày hoàn toàn của gia đình. Không ai đi lễ, đi chúc Tết ngày mừng ba.

Nhiều nhà ngày mừng ba, anh em ruột, nếu đã ở riêng, anh em chú bác ở gần, cùng đến nhà trưởng với cả vợ con, tiền ông vải, ăn bữa cỗ hết Tết, còn gọi là đốt Tết, trong tình huynh đệ thương mến.

Có người để đến mừng bốn mới làm lễ này. Có người kéo dài cái Tết đến mừng Bảy khai hạ mới tổ chức lễ và bữa ăn này rồi hạ cây nêu luôn.

Người Công giáo theo tinh thần “hội nhập văn hoá” cũng thích nghi với những mỹ tục của tổ tiên. Giáo hội cũng cử hành thánh lễ Giao Thừa vào đêm ba mươi, để các tín hữu có thể dự lễ. Xong lễ, có nơi tổ chức để mọi người có thể hái lộc Thánh đem về. Lộc là những câu Lời Chúa được in hay viết sẵn cuộn lại treo trên cây mai đặt trong cung thánh hay trước bàn thờ. Những người tham dự thánh lễ xong, hái lộc Thánh đem về đón Giao thừa tại gia đình mình. Trong ba ngày Tết thì:

- Ngày mừng Một Tết cầu bình an cho năm mới.- Ngày mừng Hai Tết, kính nhớ tổ tiên và ông bà, cha mẹ.- Ngày mừng Ba Tết, thánh hóa công ăn việc làm.

Các mỹ tục khác thì “ai sao tôi vậy”. Có khác chăng là ở cách biểu lộ bên ngoài. Còn đã là người Việt Nam, ai cũng biết “*Uống nước nhớ nguồn*”. “*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*”. “*Công cha như núi Thái Sơn, Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Một lòng thờ mẹ, kính cha, Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con*”.

Ngoài Tết Nguyên Đán, chúng ta còn có những ngày Tết khác trong năm:

- Tết Thượng Nguyên: vào rằm tháng Giêng (15.01 âm lịch) là ngày rằm lớn nhất trong năm. Người xưa có câu : “*Đi lễ*

quanh năm không bằng ngày rằm tháng giêng”.

- Tết Trung Nguyên: tức rằm tháng bảy (15.7 âm lịch) ngày xá tội vong nhân.

- Tết Hạ Nguyên: tức rằm tháng mười (15.10 âm lịch). Đó là ba ngày rằm lớn trong năm.

- Tết Tây: Mừng ngày đầu năm dương lịch (01.01 dương lịch).

- Tết Thanh Minh: Lễ thăm mộ tổ tiên vào tháng ba âm lịch.

- Tết Hàn Thực: Kỷ niệm ngày Giới Tử Thôi và mẹ bị thiêu trong rừng vào ngày 3.3 âm lịch.

- Tết Đoan Ngọ (Ngũ): là cúng ngày Khuất Nguyễn trầm mình ở sông Mịch La (Trung Hoa), nhằm ngày 5.5 âm lịch.

- Tết Trung Thu hay Tết Nhi Đồng: mừng ngày trăng sáng nhất trong năm. Vào rằm tháng tám (15.8 âm lịch), giữa mùa thu.

- Tết Cơm Mới: Lễ mừng vụ lúa mùa trong tháng chín âm lịch.

Bài đã dài. Xin tạm ngừng ở đây. Nhân dịp đầu Xuân Mậu Tý 2008. Xin thành tâm cầu chúc Quý Vị đồng nghiệp và các em Cựu Học Sinh Trần Lục & Nguyễn Du một mùa Xuân vui tươi, hạnh phúc và một năm mới an bình, thịnh đạt.

Thầy Nguyễn Văn Vịnh
Cựu Giáo Sư Trường Nguyễn Du

Ghi Chú: Tài liệu tham khảo :” Đất Lề Quê Thói” của Nhật Thanh do cơ sở ấn loát Đường Sáng, Sài Gòn in năm 1970.